

Số: /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v thực hiện Quyết định 460/QĐ-
BCT của Bộ Công Thương

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Tổng cục Hải quan nhận được Quyết định số 460/QĐ-BCT ngày 21/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Để đảm bảo thực hiện đúng quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Tổng cục Hải quan yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố nghiên cứu và thực hiện như sau:

1. Về đối tượng áp dụng thuế chống bán phá giá

Các đơn vị nghiên cứu, thực hiện theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 460/QĐ-BCT và Mục 1 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT (Hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời).

Các đơn vị lưu ý Điều 2 Quyết định số 460/QĐ-BCT về việc không áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ theo quy định tại khoản 3 Điều 78 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14.

2. Về thời hạn áp dụng thuế chống bán phá giá

Các đơn vị nghiên cứu, thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 460/QĐ-BCT và Mục 3 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT (Hiệu lực và thời hạn áp dụng thuế CBPG tạm thời).

3. kê khai thuế chống bán phá giá trên tờ khai hải quan hàng hóa nhập khẩu

Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố hướng dẫn doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống bán phá giá nghiên cứu bảng mã thuế chống bán phá giá dùng trong VNACCS đã được đăng tải trên website: <https://www.customs.gov.vn> để thực hiện kê khai, cụ thể:

3.1. Trường hợp người khai hải quan không nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa thì người khai hải quan thực hiện khai báo theo mã G189 tương ứng mức thuế CBPG là 27,83%.

3.2. Trường hợp người khai hải quan nộp được chứng từ chứng nhận

xuất xứ hàng hóa từ nước, vùng lãnh thổ không phải Trung Quốc hoặc từ nước, vùng lãnh thổ là Ấn Độ thì không phải nộp thuế CBPG, người khai hải quan khai báo trên tờ khai hải quan nhập khẩu chỉ tiêu 1.95 Mã miễn/giảm/không chịu thuế và thu khác mã GK theo bảng mã đối tượng không chịu thuế chống bán phá giá đã được đăng tải trên website: <https://www.customs.gov.vn>.

3.3. Trường hợp người khai hải quan nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ Trung Quốc nhưng không nộp được bản gốc Giấy chứng nhận nhà sản xuất hoặc nộp được Giấy chứng nhận nhà sản xuất nhưng tên tổ chức, cá nhân trên Giấy chứng nhận không trùng với tên tổ chức, cá nhân nêu tại Cột 1 Mục 2 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT thì người khai hải quan thực hiện khai báo mã G188 tương ứng mức thuế CBPG là 27,83%

3.4. Trường hợp người khai hải quan nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ Trung Quốc và nộp được bản gốc Giấy chứng nhận nhà sản xuất và tên nhà sản xuất trên Giấy chứng nhận trùng với tên của nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 2 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT, đồng thời có tên nhà xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) trùng với tên nhà sản xuất nêu tại Cột 1 hoặc trùng với tên tổ chức, cá nhân tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 Mục 2 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT thì mức thuế suất thuế CBPG là mức thuế tương ứng theo hàng ngang tại Cột 3 Mục 2 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT. Người khai hải quan khai báo mã tương ứng với mức thuế suất đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, xuất khẩu, công ty thương mại liên quan theo bảng mã thuế chống bán phá giá đã được đăng tải trên website <https://www.customs.gov.vn> (từ mã G172 đến G187).

3.5. Trường hợp người khai hải quan nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ Trung Quốc và nộp được bản gốc Giấy chứng nhận nhà sản xuất và tên nhà sản xuất trên Giấy chứng nhận trùng với tên của nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 2 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT nhưng tên nhà xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) không trùng với tên nhà sản xuất tại Cột 1 Mục 2 hoặc không trùng với tên tổ chức, cá nhân tương ứng theo hàng ngang Cột 2 Mục 2 thì khai báo mã như hướng dẫn tại mục 3.3 nêu trên.

Việc kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, Giấy chứng nhận chất lượng (bản gốc) của nhà sản xuất để xác định hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng áp dụng thuế chống bán phá giá thực hiện theo quy định tại Mục 4 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT.

Việc kê khai, thu thuế, nộp thuế thực hiện theo quy định tại Điều 39 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan các tỉnh, thành phố biết và thực hiện./.

(Đính kèm Quyết định số 460/QĐ-BCT ngày 21/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công Thương (Cục PVTM) (để ph/h);
- Cục CNTT, Cục GSQL, Cục QLRR (để biết);
- Lưu: VT, TXNK (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Âu Anh Tuấn